

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HS-ST

Ngày: 31 – 7 – 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kính.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Việt Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2025/QĐXXST-HS, ngày 16/7/2025, đối với các bị cáo:

1/ Phan Tuấn K (tại tòa khai tên gọi khác là Cu T), sinh ngày 14/6/2002, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú {Hộ khẩu thường trú: số B Bis L, Phạm Thế H, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số B Bis L, Phạm Thế H, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ở: số A P, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là: số A P, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh)}; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T1 và bà Phan Thị H1; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không;

- Bị bắt theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/6/2024 và bị tạm giữ, tạm giam đến nay. (Có mặt).

2/ Nguyễn Anh D, sinh ngày 09/9/2003, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số A P, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số A P, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh A và bà Đinh Thị Cẩm T2; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không;

- Bị bắt theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/6/2024 và bị tạm giữ, tạm giam đến nay. (Có mặt).

3/ Lý Nguyễn Thanh V, sinh ngày 24/02/1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú {Hộ khẩu thường trú: số B T, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số B T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ở: số A P, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số A P, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: (không biết chữ, nhưng biết phân biệt các số tự nhiên); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Nguyễn Thanh T3 và bà Nguyễn Thị Thanh T4; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/9/2018, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn 15 tháng về hành vi “sử dụng tái pháp chất ma túy”, kể từ ngày bị tạm giữ (ngày 07/7/2018) và đã chấp hành xong.

- Bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2024 đến nay. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 00 phút, ngày 14/6/2024, Phan Tuấn K cùng với Vũ Huỳnh Kim N, Nguyễn Anh D, Võ Thành Q, Nguyễn Thanh H2, Lê Thị Như M, Võ Thành N1 và C (chưa rõ lai lịch) tổ chức sinh nhật cho Phan Tuấn K tại quán “G”, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong lúc ăn uống, K nảy sinh ý định mua ma túy để tổ chức cho mọi người cùng sử dụng, nên rủ những người trong bàn nhậu đến nhà của K và D tại địa chỉ số: 1 P, Phường E, Quận H chơi (K không nói rõ là đến nhà sử dụng ma túy, nhưng hàm ý là rủ mọi người đến để sử dụng ma túy) thì được mọi người đồng ý. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Q chở M ra về, N1 cũng về, còn mọi người tiếp tục uống rượu, bia đến khoảng 00 giờ 00 phút, ngày 15/6/2024 thì tính tiền ra về. Lúc này, D đi mua đồ ăn, còn K sử dụng điện thoại di động truy cập vào ứng dụng “Telegram” của K và gọi cho 9do61i tượng T5 (chưa rõ lai lịch) sử dụng tài khoản tên “ATQ6” hỏi mua 03 loại ma túy gồm: 07 viên thuốc lắc, hộp 10 hàng khay và 01 gói nước vui, với giá bán tổng cộng là 8.900.000 đồng. Do không có tiền, nên K hẹn T5 trả tiền sau thì T5 đồng ý, hẹn giao ma túy tại khu vực cầu H, Quận H (T5 nói tặng cho K thêm 01 viên thuốc lắc). Sau đó, K đi đến khu vực cầu H để nhận ma túy thì lúc này có một người đàn ông (không rõ lai lịch) đến giao cho K 01 gói nylon chứa hàng khay, 01 gói nylon chứa 07 viên thuốc lắc, 01 gói nylon màu đen đựng 01 viên thuốc lắc màu hồng và 01 gói nước vui. Sau khi mua được ma túy, K mang về nhà tại địa chỉ 1 P, Phường E, Quận H. Khi đến nhà, K gặp Lý Nguyễn Thanh V (là hàng xóm của K) đang ở nhà K, nên K rủ V sử dụng ma túy chung thì V đồng ý. Một lúc sau, lần lượt Vũ Huỳnh Kim N, Nguyễn Thanh H2 và C (chưa rõ lai lịch) đến nhà của K tại địa chỉ trên. Sau đó, mọi người vào phòng ngủ của K để ngồi chơi, nghe nhạc do K chỉnh trên bàn DJ (bàn DJ và loa nghe nhạc của K). Một lúc sau, K thấy dưới sân nhà có sẵn 01 đĩa thủy tinh (K và D sử dụng sinh hoạt ăn uống hằng ngày), 01 thẻ nhựa (đây là thẻ nhựa gắn cùng áo quần mà khi K mua áo quần đã có sẵn, sau đó K cắt ra và giữ lại để sử dụng cả ma túy) và 01 tờ tiền 10.000 đồng cuộn tròn (K không rõ của ai). Do tập trung chỉnh nhạc, nên K không rõ ai là

người mang các dụng cụ này vào phòng. Lúc này, K để gói nylon chứa thuốc lắc xuống dưới sàn, K đổ một ít ma túy hàng khay ra đĩa thủy tinh, dùng quét lửa đốt và thẻ nhựa nghiền nhuyễn ma túy để “xào nấu” ma túy; số ma túy còn lại K để trên bàn vi tính. K tiếp tục đổ gói nước vui ra 01 tô sứ màu trắng và pha chế với nước ngọt để sử dụng. Sau khi “xào nấu” và pha chế ma túy xong, K rủ N, V, H2 và C cùng sử dụng ma túy thì N, V, H2 đồng ý, còn C ngồi chơi không sử dụng ma túy. Lần lượt K cùng N, V, H2 sử dụng ma túy và nghe nhạc do K đánh DJ. Một lúc sau, C ra về trước, D đi mua đồ ăn về, Q và M đến sử dụng ma túy chung. Khoảng từ 02 giờ 00 phút đến 03 giờ 00 phút ngày 15/6/2024, lần lượt Võ Thành N1, Vũ Thị Thanh X (bạn gái của N1) và Nguyễn Thanh L (bạn ngoài xã hội của K, K có rủ L đến nhà chơi trước đó) cũng đến sử dụng ma túy chung với mọi người. Các đôi tượng cùng sử dụng ma túy, nghe nhạc đến khoảng 05 giờ 00 phút cùng ngày 15/6/2024 thì X và N1 ra về, những người còn lại tiếp tục sử dụng ma túy.

Đến 10 giờ 00 ngày 15/6/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Q1 phối hợp với Công an P2, Quận H kiểm tra hành chính căn nhà tại địa chỉ 1 P, Phường E, Quận H. Thời điểm kiểm tra, tại phòng ngủ thứ 2 có 08 người gồm: Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D, Lý Nguyễn Thanh V, Võ Thành Q, Nguyễn Thanh L, Nguyễn Thanh H2, Lê Thị Như M và Vũ Huỳnh Kim N. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trên bàn máy vi tính có 01 gói nylon chứa tinh thể; trên bàn DJ (dụng cụ điều chỉnh nhạc) có 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu xám; trên kệ có 01 gói nylon màu đen chứa 01 viên nén màu hồng; trên sàn nhà có: 01 đĩa thủy tinh bên trên chứa bột, 01 thẻ nhựa và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn; 01 tô sứ màu trắng chứa chất lỏng màu cam. Sau đó, Công an tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ tất cả vật chứng liên quan và đưa tất cả những người có liên quan về trụ sở Công an P2, Quận H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 tiến hành lệnh khám xét khẩn cấp căn nhà địa chỉ 1 P, Phường E, Quận H. Qua khám xét, Công an không phát hiện thu giữ gì thêm.

Ngày 18/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 phối hợp với Công an P2, Quận H tiếp tục khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan T6 tại địa chỉ A P, Phường E, Quận H. Qua khám xét, Công an không phát hiện thu giữ gì thêm.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Tuấn K, Lý Nguyễn Thanh V và Nguyễn Anh D đã khai nhận như sau:

- Phan Tuấn K khai nhận nguồn gốc số ma túy gồm: thuốc lắc, ma túy hàng khay và nước vui do K mua của một người đàn ông tên T5 (chưa rõ lai lịch) với giá 8.900.000 đồng nhằm mục đích tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Anh D, Lý Nguyễn Thanh V, Võ Thành Q, Nguyễn Thanh L, Nguyễn Thanh H2, Lê Thị Như M, Vũ Huỳnh Kim N, Võ Thành N1 và Vũ Thị Thanh X tại phòng của K và D đang ở tại địa chỉ 1 P, Phường E, Quận H (nhà thuộc quyền quản lý của D, năm 2021, K xin đến ở cùng và mỗi tháng K phụ D 2.000.000 đồng chi phí tiền điện, nước), cụ thể như sau:

+ Lần thứ 1: Vào khoảng đầu tháng 6/2024 (K không nhớ rõ ngày), lúc hơn 00 giờ, K rủ Q và D sử dụng ma túy tổng hợp hàng khay tại phòng ngủ của K và D thì Q đồng ý đến sử dụng chung với K và D. Ma túy do K cung cấp, K không yêu cầu Q và D hùn tiền khi sử dụng.

+ Lần thứ 2: Vào khoảng 01 tuần trước khi bị bắt (K không nhớ rõ ngày), lúc hơn 00 giờ, K tiếp tục rủ Q và D sử dụng ma túy tổng hợp hàng khay tại phòng ngủ của K và D thì Q đồng ý đến sử dụng chung với K và D. Ma túy do K cung cấp, K không yêu cầu Q và D hùn tiền khi sử dụng.

+ Lần thứ 3: Vào ngày 15/6/2024 như nội dung vụ việc đã nêu trên.

K đã mua ma túy của T5 được 03 lần, lần đầu tiên và lần thứ 2 Kiệt mua ma túy nhằm mục đích mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính, còn lần thứ 3 Kiệt mua ma túy để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

+ Lần thứ 1: Vào ngày 10/01/2024, K sử dụng ứng dụng Telegram liên hệ đến tài khoản “ATQ6” gặp T5 hỏi mua hộp 10 ma túy tổng hợp hàng khay với giá 5.000.000 đồng, K yêu cầu T5 phân thành nhiều gói nhỏ (do đã lâu nên K không nhớ rõ số lượng bao nhiêu gói) để K tiện bán cho khách với giá 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng/01 gói thì T5 đồng ý. Sau đó, T5 cho người đến khu vực cầu H, Quận H giao ma túy cho K. K nhận ma túy và đưa tiền cho 01 người đàn ông (không rõ lai lịch). Mua được ma túy, K mang vào phòng ngủ của K và D cất giấu, đợi khách liên lạc cho K thì K sẽ bán trực tiếp hoặc nhờ Nguyễn Anh D, Lý Nguyễn Thanh V đi giao ma túy cho khách giúp K và K sẽ trả công bằng hình thức cho ma túy để D và V sử dụng. K đã bán hết số ma túy và thu lợi được số tiền 3.000.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

+ Lần thứ 2: Vào ngày 20/02/2024, K sử dụng ứng dụng Telegram liên hệ đến tài khoản “ATQ6” gặp T5 hỏi mua hộp 5 ma túy tổng hợp hàng khay với giá 2.500.000 đồng, K yêu cầu T5 phân thành nhiều gói nhỏ (do đã lâu nên K không nhớ rõ số lượng bao nhiêu gói) để K tiện bán cho khách với giá từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng/01 gói thì T5 đồng ý. Sau đó, T5 cho người đến khu vực cầu H, Quận H giao ma túy cho K. K nhận ma túy và đưa tiền cho 01 người đàn ông (không rõ lai lịch). Mua được ma túy, K mang vào phòng ngủ của K và D cất giấu, đợi khách liên lạc cho K thì K sẽ bán trực tiếp hoặc nhờ Nguyễn Anh D, Lý Nguyễn Thanh V đi giao ma túy cho khách giúp K và K sẽ trả công bằng hình thức cho ma túy để D và V sử dụng. K đã bán hết số ma túy và thu lợi được số tiền 1.500.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bán hết số ma túy, K đã ngưng không còn mua bán trái phép chất ma túy nữa.

+ Lần thứ 3: Vào lúc 00 giờ, ngày 15/6/2024, K sử dụng ứng dụng Telegram liên hệ đến tài khoản “ATQ6” gặp T5 hỏi mua 03 loại ma túy gồm: nước vui, thuốc lắc và ma túy hàng khay nhằm mục đích tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như K đã khai nêu trên.

Vào tháng 01/2024, K bắt đầu thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Trong khoảng thời gian này, K có yêu cầu Nguyễn Anh D và Lý Nguyễn Thanh V phụ giúp K giao ma túy cho khách, K sẽ trả công bằng hình thức cho ma túy hàng khay để D và V sử dụng thì D và V đồng ý.

- Phan Tuấn K và Nguyễn Anh D khai nhận việc D phụ giúp K giao ma túy được 02 lần, cụ thể như sau:

+ Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 20/01/2024, có một người khách tên Thanh P sử dụng điện thoại di động số 0904308830 gọi đến số 0773776773 gặp K hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy tổng hợp hàng khay để sử dụng. K đồng ý và hẹn giao ma túy gần quán nhậu

“Ốc Hỷ” (địa chỉ: số H B, Phường E, Quận H). Sau đó, K nói D đi giao 01 gói ma túy hàng khay cho khách giúp K thì D đồng ý và K đưa số điện thoại 0904308830 của P để D liên lạc. Sau khi P nhận được ma túy, P đã chuyển khoản 1.000.000 đồng vào tài khoản số 060284141868 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần S (S1) mang tên PHAN TUAN KIET của K đang sử dụng. K đã trả công cho D bằng hình thức cho ma túy hàng khay để D sử dụng.

+ Vào khoảng 22 giờ 00, phút 15/02/2024, có một người khách tên B (K không nhớ rõ số thuê bao) gọi đến số 0773776773 gặp K hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy tổng hợp hàng khay. K đồng ý và B hẹn giao ma túy tại khu vực khu dân cư T, xã B, huyện B. Sau đó, K nói D đi giao ma túy cho K thì D đồng ý, nhận 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp “hàng khay” của K và đi giao cho B. Sau khi giao được ma túy, K liên hệ B hẹn gặp nhau vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 16/02/2024 tại cầu H, Quận H để B trả cho K số tiền 2.000.000 đồng tiền mặt. K đã trả công cho D bằng hình thức cho ma túy hàng khay để D sử dụng.

- Phan Tuấn K và Lý Nguyễn Thanh V khai nhận việc V phụ giúp K giao ma túy được 02 lần, cụ thể như sau:

+ Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 02/3/2024, P tiếp tục sử dụng ứng dụng Messenger tên “Phú Trần” gọi điện gặp K hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy tổng hợp hàng khay để sử dụng. K đồng ý và hẹn giao ma túy gần quán nhậu “Ốc Hỷ” (địa chỉ: số H B, Phường E, Quận H). Sau đó, K nói V đi giao 01 gói ma túy hàng khay cho khách giúp K thì V đồng ý. Sau khi P nhận được ma túy, P đã chuyển khoản 1.000.000 đồng vào tài khoản số 060284141868 của K đang sử dụng. K đã trả công cho V bằng hình thức cho ma túy hàng khay để V sử dụng.

+ Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 12/3/2024, B (K không nhớ rõ số thuê bao) gọi đến số 0773776773 gặp K hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy tổng hợp hàng khay. K đồng ý và B hẹn giao ma túy tại khu vực Quận A. Sau đó, K nói V đi giao ma túy cho K thì V đồng ý, nhận 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp “hàng khay” của K và đi giao cho B. Sau khi giao được ma túy, K liên hệ B hẹn gặp nhau vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 13/3/2024 tại cầu H, Quận H để B trả cho K số tiền 2.000.000 đồng tiền mặt. K đã trả công cho V bằng hình thức cho ma túy hàng khay để V sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Ngô Thanh P khai nhận P và K quen biết nhau thông qua bạn bè xã hội khoảng 02 năm nay, khoảng 01 năm gần đây K nói với P là K có bán ma túy tổng hợp, nếu có mua thì mua của K, P đã mua ma túy tổng hợp (Ketamine) của Phan Tuấn K (tên gọi khác là Cu T) được 02 lần để sử dụng.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D, Lý Nguyễn Thanh V, Võ Thành Q, Nguyễn Thanh L, Nguyễn Thanh H2, Lê Thị Như M, Vũ Huỳnh Kim N, Vũ Thị Thanh X, Võ Thành N1 cho kết quả như sau: V dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine; D dương tính với chất ma túy, loại Ketamine; K, L, H2, N1, X và N dương tính với chất ma túy, loại Ketamine, Methamphetamine, MDMA.

Ngày 24/6/2024, Phòng K2 Công an Thành phố H có kết luận giám định số: 7294/KL-KTHS, kết luận:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Tuấn K, hình dấu Công an P2, Quận H bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể (M1); 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu xám (M2);

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Tuấn K, hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, bên trong có 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu hồng (M3).

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Tuấn K, hình dấu Công an P2, Quận H bên trong có 01 đĩa sứ màu trắng chứa bột (M4).

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phan Tuấn K, hình dấu hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, bên trong có 01 chai nhựa chứa chất lỏng màu cam (M5).

Qua giám định có khối lượng:

M1 = 7,5069g, M4 = 0,3552g, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine.

M2 = 0,8062g, M3 = 0,4071g, tất cả là ma túy ở thể rắn, loại MDMA.

M5 có thể tích 46,0ml, tìm thấy M1, Ketamine, N2.

Ngày 29/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 4904/QĐ để giám định hàm lượng đối với: “01 gói niêm phong số 2249/24 (gói 4) bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3. Bên trong có 01 chai nhựa đựng chất lỏng màu cam” là mẫu M5 với thể tích 46,0ml có vết ma túy Methamphetamine, Ketamine, N2. Ngày 30/10/2024, V1 - Bộ C1 trả lời kết quả như sau: “Trong quá trình mở niêm phong, mẫu chất lỏng bên trong chai nhựa đã hết. Do đó, Phân viện không tiếp nhận giám định hàm lượng và tiến hành đóng gói niêm phong hoàn trả Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1”.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

+ 01 gói niêm phong số 2249/24 (gói 1), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Công an P2, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3; 01 gói niêm phong số 2249/24 (gói 2), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an Q1, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3; 01 gói niêm phong số 2249/24 (gói 3), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Công an P2, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3; 01 gói niêm phong số 2249/24 (gói 4), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an Q1, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0773776773 (của Phan Tuấn K dùng để liên lạc mua ma túy sử dụng và thực hiện trao đổi, liên lạc mua bán trái phép chất ma túy);

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0788566203 (của Nguyễn Anh D dùng để liên lạc thực hiện mua bán trái phép chất ma túy);

+ 01 điện thoại di động hiệu N3, gắn sim số 0777786603 (của Lý Nguyễn Thanh V dùng để liên lạc thực hiện mua bán trái phép chất ma túy);

+ 01 tô sứ màu trắng, 01 loa, 01 bàn DJ, 01 thẻ nhựa, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (là công cụ dùng để phục vụ việc sử dụng ma túy);

Đối với Võ Thành Q, Nguyễn Thanh L, Nguyễn Thanh H2, Lê Thị Như M, Vũ Huỳnh Kim N, Vũ Thị Thanh X, Võ Thành N1 không có liên quan đến hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”; nhưng qua xét nghiệm tìm chất ma túy cho kết quả dương tính và các đối tượng thực tế cư trú tại địa phương; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 giao Công an P2, Quận H xử lý theo thẩm quyền và Công an P2, Quận H ra Quyết định xử phạt hành chính các đối tượng trên về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, mỗi người với số tiền là 1.500.000 đồng và các đối tượng trên đã thi hành xong.

Đối với đối tượng Trần Ngô Thanh P có hành vi mua ma túy của K để sử dụng, nhưng không thu giữ được ma túy và xét nghiệm ma túy cho kết quả âm tính; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 không có cơ sở để xử lý P về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với người đàn ông tên B (mua ma túy của K) và người đàn ông tên T5 (bán ma túy cho K), cũng như người đàn ông mà T5 đưa ma túy đi giao cho K và nhận tiền từ K và đối tượng tên C; do chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể, nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, điều tra làm rõ và sẽ xử lý sau.

Đối với căn nhà địa chỉ 1 P, Phường E, Quận H: Qua xác minh do bà Đinh Thị Cẩm T2 là chủ sở hữu. Bà T2 đang định cư tại Úc và giao quyền quản lý căn nhà cho 03 người đang ở gồm: Nguyễn Anh K1 (sinh năm: 2005, là em ruột của bị cáo D), Nguyễn Thành L1 (sinh năm: 1990, là anh họ của bị cáo D) và Huỳnh Thị Hoàng A1 (sinh năm: 1988, là chị dâu của bị cáo D). Riêng D được sử dụng 01 phòng trong căn nhà để sinh hoạt, nghỉ ngơi. Việc D và K tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại căn phòng trên thì bà T2, bà A1, anh K1, anh L1 không biết và không có liên quan; nên Cơ quan điều tra không xử lý.

* Bản cáo trạng số 101/CT-VKS-Q8 ngày 28/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

1/ Bị cáo Phan Tuấn K về các tội:

- “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

2/ Bị cáo Nguyễn Anh D về các tội:

- “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

3/ Bị cáo Lý Nguyễn Thanh V về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo: Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D, Lý Nguyễn Thanh V và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

1/ Điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm i Khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Phan Tuấn K với mức án:

- + Từ 09 năm tù đến 10 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;
- + Từ 10 năm tù đến 11 năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;
- + Từ 02 năm tù đến 03 năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Phan Tuấn K phải chấp hành hình phạt tù chung của 03 tội danh là từ 21 năm tù đến 24 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Phan Tuấn K nộp phạt số tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (do bị cáo phạm tội nhằm hưởng lợi bất chính).

2/ Điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; Điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D với mức án:

- + Từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;
- + Từ 09 năm 06 tháng tù đến 10 năm 06 tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Anh D phải chấp hành hình phạt tù chung của 02 tội danh là từ 18 năm tù đến 20 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Nguyễn Anh D nộp phạt số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (do bị cáo phạm tội nhằm hưởng lợi bất chính).

3/ Điểm b Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Lý Nguyễn Thanh V với mức án từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Lý Nguyễn Thanh V nộp phạt số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (do bị cáo phạm tội nhằm hưởng lợi bất chính).

- Về vật chứng:

+ Đối với 01 gói niêm phong số 2249/24 (gói 1), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Công an P2, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3; 01 gói niêm phong số 2249/24 (gói 2), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an Q1, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3; 01 gói niêm phong số 2249/24 (gói 3), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Công an P2, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3; 01 gói niêm phong số 2249/24 (gói 4), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an Q1, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3: Qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành; nên tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0773776773 (của Phan Tuấn K dùng để liên lạc mua ma túy sử dụng và thực hiện trao đổi, liên lạc mua bán trái phép chất ma túy); 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0788566203 (của Nguyễn Anh D dùng để liên lạc thực hiện mua bán trái phép chất ma túy); 01 điện thoại di động hiệu N3, gắn sim số 0777786603 (của Lý Nguyễn Thanh V dùng để liên lạc thực hiện mua bán trái phép chất ma túy); 01 loa; 01 bàn DJ; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng: Là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và có giá trị sử dụng; nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 tô sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa: Là dụng cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Về số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có: Bị cáo Phan Tuấn K phải nộp lại số tiền 4.500.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

* Các bị cáo Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D, Lý Nguyễn Thanh V không có ý kiến tranh luận và không bào chữa, các bị cáo có đề nghị được giảm nhẹ hình phạt vì đã ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo: Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D, Lý Nguyễn Thanh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện và bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện bắt quả tang cùng với vật chứng, vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 15/6/2024, tại số nhà A P, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể như sau:

Vào khoảng từ 00 giờ đến 10 giờ 00 phút, ngày 15/6/2024, tại phòng ngủ của căn nhà số A P, Phường E, Quận H; Phan Tuấn K và Nguyễn Anh D đã tổ chức cho 08 (tám) người gồm: Lý Nguyễn Thanh V (là bị cáo trong vụ án), Võ Thành Q, Nguyễn Thanh L, Nguyễn Thanh H2, Lê Thị Như M, Vũ Huỳnh Kim N, Vũ Thị Thanh X, Võ Thành N1 cùng với các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị lực lượng Công an kịp thời phát hiện, bắt quả tang và thu giữ ma túy còn lại gồm: 7,8621g ma túy loại Ketamine, 1,2133g ma túy loại MDMA và 46,0ml chất lỏng có vết ma túy Methamphetamine, Ketamine, N2 (của bị cáo Phan Tuấn K mua của đối tượng T5 để sử dụng).

Các bị cáo: Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D đã khai nhận việc các bị cáo lấy địa điểm phòng ngủ do mình quản lý, sử dụng để làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và cung cấp các dụng cụ cần thiết khác cho việc sử dụng trái phép chất ma túy; đồng thời, bị cáo Phan Tuấn K còn là người cung cấp chất ma túy để cho những người khác cùng với bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, bị cáo K và bị cáo D còn khai nhận: Ngoài lần bị phát hiện bắt quả tang như nêu trên, trước đó các bị cáo đã 02 (hai) lần tổ chức cho Võ Thành Q cùng các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy vào tháng 6/2024 và khoảng 01 tuần trước khi bị bắt quả tang cũng tại địa điểm phòng ngủ của căn nhà nêu trên và bị cáo K là người cung cấp ma túy để sử dụng.

Đồng thời, các bị cáo: Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D, Lý Nguyễn Thanh V còn khai nhận việc bán trái phép chất ma túy cho Trần Ngô Thanh P vào các ngày (20/01/2024 và ngày 02/3/2024) và bán trái phép chất ma túy cho một người đàn ông tên B (chưa rõ lai lịch) vào các ngày (15/02/2024 và 12/3/2024). Trong đó, bị cáo D và bị cáo V mỗi bị cáo đã phụ giúp bị cáo K bán ma túy 01 (một) lần cho P và 01 (một) lần cho “Bo”.

Xét lời khai nhận của các bị cáo: Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D và Lý Nguyễn Thanh V phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Qua giám định, chất ma túy thu giữ của bị cáo Phan Tuấn K đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Xét từng hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án, đã đủ yếu tố cấu thành từng tội phạm độc lập theo quy định của Bộ luật hình sự.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận:

1/ Bị cáo Phan Tuấn K đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này” theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2/ Bị cáo Nguyễn Anh D đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

3/ Bị cáo Lý Nguyễn Thanh V đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính đồng phạm:

- Đối với vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy”: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính chất giản đơn, nhất thời, không có tính tổ chức; trong đó bị cáo Phan Tuấn K giữ vai trò chính, bị cáo Nguyễn Anh D và bị cáo Lý Nguyễn Thanh V với vai trò đồng phạm giúp sức rất tích cực và vai trò của cả hai bị cáo (V, D) là ngang nhau; nên các bị cáo phải cùng nhau chịu trách nhiệm hình sự cá nhân đối với hành vi phạm tội đã tham gia thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc đến tính chất, mức độ của hành vi tham gia thực hiện tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện để quyết định một hình phạt cho tương xứng và phù hợp đối với từng bị cáo theo quy định tại Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Đối với vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính chất giản đơn, nhất thời, không có tính tổ chức; trong đó bị cáo Phan Tuấn K giữ vai trò chính (là người cung cấp ma túy, địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy và các dụng cụ cần thiết khác cho việc sử dụng trái phép chất ma túy như: bàn DJ, loa nghe nhạc, ghế nhựa, xô sứ,...), bị cáo Nguyễn Anh D với vai trò đồng phạm tương đối thấp hơn bị cáo K (bị cáo D là người cung cấp địa điểm và các dụng cụ cần thiết khác cho việc sử dụng trái phép chất ma túy như: xô sứ, đĩa); nên các bị cáo cũng phải cùng nhau chịu trách nhiệm hình sự cá nhân đối với hành vi phạm tội đã tham gia thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc đến tính chất, mức độ của hành vi tham gia thực hiện tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện để quyết định một hình phạt cho tương xứng và phù hợp đối với từng bị cáo theo quy định tại Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Đối với vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: Toàn bộ số ma túy đã sử dụng và còn lại bị thu giữ là của bị cáo Phan Tuấn K, do đó, bị cáo K phải tự mình chịu trách nhiệm hình sự cá nhân đối với vụ án này, theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Ngoài ra, trong lần xét xử này, các bị cáo: Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D phải bị tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với từng hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định một hình phạt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo rất thành khẩn khai báo, thật sự tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo Lý Nguyễn Thanh V không biết chữ (chỉ biết phân biệt được các số tự nhiên), nên cũng phần nào bị hạn chế trong nhận thức pháp luật của bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho từng bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[7] Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo có chưa có tiền án, chưa có tiền sự ; riêng bị cáo V đã từng bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc; nên Hội đồng xét xử cũng cần phải lưu ý khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo cho tương xứng và phù hợp.

[8] Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo: Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D, Lý Nguyễn Thanh V cần phải xét xử nghiêm minh, cần phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định, để các bị cáo nhận thức được một cách toàn diện, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình và sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội. Qua đó, tiếp tục phát huy tác dụng của hình phạt; cũng như nâng cao hiệu quả của công tác phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[9] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo: Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D, Lý Nguyễn Thanh V là có cơ sở pháp luật; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo tại phiên tòa và mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là có cơ sở pháp luật; phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Ý kiến của bị cáo: Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D, Lý Nguyễn Thanh V về việc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt là có cơ sở pháp luật để được Hội đồng xét xử chấp nhận, như Hội đồng xét xử đã phân tích nêu trên.

[11] Về hình phạt bổ sung:

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy các bị cáo Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D, Lý Nguyễn Thanh V phạm tội nhằm hưởng lợi bất chính, nên cần phạt bổ sung các bị cáo một số tiền nhất định để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy các bị cáo: Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D không có hưởng lợi trong vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung (miễn) đối với các bị cáo.

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy bị cáo Phan Tuấn K tàng trữ trái phép chất ma túy chỉ để sử dụng mà không nhằm mục đích hưởng lợi bất chính; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung (miễn) đối với bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng và số tiền thu lợi bất chính:

+ Đối với 01 gói niêm phong số 2249/24 (gói 1), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Công an P2, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3; 01 gói niêm phong số 2249/24 (gói 2), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an Q1, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3; 01 gói niêm phong số 2249/24 (gói 3), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Công an P2, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3; 01 gói niêm phong số 2249/24 (gói 4), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an Q1, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3: Qua giám định bên trong chứa chất ma túy độc hại, cấm tàng trữ, cấm lưu hành; nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0773776773 (của bị cáo Phan Tuấn K dùng để liên lạc mua ma túy sử dụng và thực hiện trao đổi, liên lạc mua bán trái phép chất ma túy); 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0788566203 (của bị cáo Nguyễn Anh D dùng để liên lạc thực hiện mua bán trái phép chất ma túy); 01 điện thoại di động hiệu N3, gắn sim số 0777786603 (của bị cáo Lý Nguyễn Thanh V dùng để liên lạc thực hiện mua bán trái phép chất ma túy); 01 loa; 01 bàn DJ; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng: Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và có giá trị sử dụng; nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 tô sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa: Là dụng cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Về số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có: Bị cáo Phan Tuấn K phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có (theo khai nhận của bị cáo) là 4.500.000 đồng, để tịch thu và nộp vào ngân sách nhà nước.

[13] Đối với Võ Thành Q, Nguyễn Thanh L, Nguyễn Thanh H2, Lê Thị Như M, Vũ Huỳnh Kim N, Vũ Thị Thanh X, Võ Thành N1; mặc dù không có liên quan đến hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” của các bị cáo trong vụ án; nhưng qua xét nghiệm tìm chất ma túy cho kết quả dương tính và các đối tượng có thực tế cư trú tại địa phương; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 bàn giao cho Công an P2, Quận H xử lý theo thẩm quyền và Công an P2, Quận H ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng nêu trên về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, mỗi người với số tiền là 1.500.000 đồng (các đối tượng trên đã thi hành xong), là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[14] Đối với đối tượng Trần Ngô Thanh P có hành vi mua ma túy của bị cáo K để sử dụng, nhưng không thu giữ được ma túy và xét nghiệm ma túy cho kết quả âm tính; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 không có cơ sở để xử lý P về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[15] Đối với người đàn ông tên B (mua ma túy của bị cáo K) và người đàn ông tên T5 (bán ma túy cho bị cáo K), cũng như người đàn ông mà T5 đưa ma túy đi giao cho bị cáo K và nhận tiền từ bị cáo K và đối tượng tên C; do chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể, nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục truy xét, điều tra làm rõ và sẽ xử lý sau, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[16] Đối với chủ sở hữu căn nhà địa chỉ: số A P, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (là bà Đinh Thị Cẩm T2); cũng như những người được bà Đinh Thị Cẩm T2 giao quyền quản lý, sử dụng căn nhà gồm: Nguyễn Anh K1, Nguyễn Thành L1, Huỳnh Thị Hoàng A1; tất cả đều không biết và không có liên quan đến vụ án này, nên Cơ quan điều tra không xử lý, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[17] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 58; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Phan Tuấn K 09 (chín) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Phan Tuấn K 10 (mười) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Phan Tuấn K 02 (hai) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tổng hợp hình phạt tù chung của 03 (ba) tội danh mà bị cáo Phan Tuấn K phải chấp hành là 21 (hai mươi một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2024.

- Về hình phạt bổ sung:

+ Đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”: Không phạt bổ sung (miễn) đối với bị cáo Phan Tuấn K.

+ Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: Không phạt bổ sung (miễn) đối với bị cáo Phan Tuấn K.

+ Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”: Căn cứ vào Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Buộc bị cáo Phan Tuấn K nộp phạt số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 58; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh D 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tổng hợp hình phạt tù chung của 02 (hai) tội danh mà bị cáo Nguyễn Anh D phải chấp hành là 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2024.

- Về hình phạt bổ sung:

+ Đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”: Không phạt bổ sung (miễn) đối với bị cáo Nguyễn Anh D.

+ Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”: Căn cứ vào Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Buộc bị cáo Nguyễn Anh D nộp phạt số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng, để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 58; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: 3/ Bị cáo Lý Nguyễn Thanh V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Buộc bị cáo Lý Nguyễn Thanh V nộp phạt số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng, để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng và số tiền thu lợi bất chính: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 2249/24 (gói 1), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Công an P2, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3; 01 (một) gói niêm phong số 2249/24 (gói 2), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an Q1, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3; 01 (một) gói niêm phong

số 2249/24 (gói 3), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Công an P2, Quận H, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3; 01 (một) gói niêm phong số 2249/24 (gói 4), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Phan Tuấn K và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an Q1, các chữ ký ghi tên cán bộ Cao Tùng P1 và giám định viên Lê Thị H3; 01 (một) tờ sớ màu trắng, 01 (một) thẻ nhựa.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0773776773; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0788566203; 01 (một) điện thoại di động hiệu N3, gắn sim số 0777786603; 01 (một) loa; 01 (một) bàn DJ; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

(Theo Biên bản giao - nhận tang tài vật lập ngày 01/7/2025, tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, TP .).

+ Buộc bị cáo Phan Tuấn K nộp lại số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có là 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: Phan Tuấn K, Nguyễn Anh D, Lý Nguyễn Thanh V; mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PV06 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND KV10 - TP.HCM;
- Phòng THADSKV10-TP.HCM;
- CQCSĐT CA TP.HCM;
- CQTHAHS CA TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa - CA TP.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trúc

